

Số: *100*/BC-TCTĐA06

Hà Giang, ngày *21* tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Giang (tháng 7/2022)

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” (Đề án 06/CP). Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP tỉnh Hà Giang báo cáo kết quả thực hiện tháng 7/2022 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Việc thực hiện đề án hiện nay đang bước vào những giai đoạn khó khăn, rất nhiều công việc cần phải làm, triển khai trong thời gian tới, đòi hỏi các đơn vị phải nỗ lực cố gắng cao độ mới hoàn thành được mục tiêu của đề án, lãnh đạo các sở, ngành trong thời gian tới cần nêu cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong việc triển khai Đề án số 06/CP trên địa bàn tỉnh, bám sát lộ trình của Đề án và hướng dẫn của các bộ, ngành để đôn đốc, chỉ đạo quyết liệt, khắc phục những tồn tại, hoàn thành các nội dung công việc theo lộ trình chung của Đề án. Xác định rõ nhiệm vụ; chỉ rõ những vấn đề vướng mắc từ đó nghiên cứu, đề xuất các giải pháp giải quyết, triển khai; tăng cường tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, yêu cầu, lợi ích để người dân nắm rõ, hiểu sâu, khắc phục những tâm lý chưa “thông” về kết nối dữ liệu trong lĩnh vực quản lý, quản trị xã hội; phải chủ động phối hợp, vào cuộc quyết liệt, phát huy vai trò hiệu quả hơn nữa những phần việc được giao để đạt được hiệu quả, đảm bảo lộ trình của Đề án. UBND tỉnh ghi nhận sự nỗ lực của các sở, ngành, đơn vị, địa phương trong triển khai nhiệm vụ trọng tâm của Đề án; đặc biệt là Công an tỉnh với vai trò là đơn vị Thường trực đã có nhiều cố gắng, nỗ lực tham mưu UBND tỉnh triển khai các nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, cơ bản theo lộ trình của Đề án.

Trong tháng Tổ công tác Đề án 06/CP tỉnh đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Công văn số 1924/CV-UBND, ngày 30/6/2022 của UBND tỉnh về việc rà soát, đề xuất kinh phí theo quy chuẩn 1.0 và đề xuất nhu cầu kinh phí triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Hà Giang (*hiện Tổ công tác đã phối hợp với các đơn vị trên địa bàn tỉnh tiến hành rà soát xong, đã tổng hợp báo cáo trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt để gửi Tổ công tác Trung ương tổng hợp chung*); Công văn 190/CV-UBND, ngày 06/7/2022 của UBND tỉnh về việc đôn đốc triển khai Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh Hà Giang; Kế hoạch số 182/KH-UBND, ngày 08/7/2022 của UBND tỉnh về tổ chức hội nghị trực tuyến sơ kết đánh giá kết quả triển khai

thực hiện Đề án 06/CP trong 6 tháng đầu năm 2022; phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022.

Ngày 12/7/2022, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Hà Giang đã tổ chức hội nghị trực tuyến đến cấp huyện, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Đề án 06/CP trong 6 tháng đầu năm 2022; phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022. Tham dự Hội nghị tại điểm cầu UBND tỉnh do đồng chí Phó Chủ tịch Thường trực, chủ trì; tham dự hội nghị có 11 đơn vị thành viên Tổ công tác Đề án số 06 tỉnh, đại diện 26 đồng chí lãnh đạo các sở, ngành liên quan; lãnh đạo, chuyên viên một số phòng chức năng của Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh; tại điểm cầu UBND 11 huyện, thành phố do đồng chí Chủ tịch UBND cấp huyện chủ trì có tổng số 199 đồng chí tham dự hội nghị.

Sau hội nghị UBND tỉnh đã ban hành kết luận giao nhiệm vụ cụ thể cho từng đơn vị, đề ra thời gian hoàn thành từng nhiệm vụ đảm bảo theo đúng tiến độ của Đề án; giao Công an tỉnh (đơn vị thường trực Tổ công tác Đề án 06/CP) xây dựng kế hoạch giao chỉ tiêu thực hiện gắn với công tác kiểm tra, phúc tra; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, sáng kiến hay trong thực hiện Đề án 06/CP; nghiêm túc kiểm điểm, xem xét trách nhiệm đối với các cá nhân, tập thể thực hiện không hiệu quả.

Bên cạnh đó các sở, ngành, đơn vị địa phương cũng đã tích cực triển khai đồng bộ các nhiệm vụ của Đề án 06, cụ thể:

1. Công an tỉnh (Đơn vị thường trực Tổ công tác) tham mưu, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố tham mưu chủ tịch UBND tỉnh (Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06) ban hành văn bản: Báo cáo số 172/TCTĐA06-NCPC ngày 22/6/2022 về kết quả triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Giang. Công văn 190/CV-UBND, ngày 06/7/2022 của UBND tỉnh về việc đôn đốc triển khai Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh Hà Giang; Kế hoạch số 182/KH-UBND, ngày 08/7/2022 của UBND tỉnh về tổ chức hội nghị trực tuyến sơ kết đánh giá kết quả triển khai thực hiện Đề án 06/CP trong 6 tháng đầu năm 2022; phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022. Tổ chức hội nghị trực tuyến 2 cấp (cấp tỉnh, huyện) sơ kết 6 tháng đầu năm 2022 về triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

2. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh (đơn vị Thường trực), Văn phòng UBND tỉnh hoàn thiện báo cáo sơ kết 6 tháng triển khai Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh. Khẩn trương hoàn thành các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 49/KH-UBND, ngày 18/2/2022 triển khai Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030*”; hỗ trợ các đơn vị địa phương triển khai DVCTT mức độ 3, mức độ 4; tổ chức tuyên truyền, quán triệt

đến 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động về nội dung tại Đề án 06/CP và Kế hoạch số 49/KH-UBND của UBND tỉnh.

3. Giao Văn phòng UBND tỉnh chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị có liên quan tích hợp DVCTT tại các Quyết định công bố TTHC của tỉnh lên cổng Dịch vụ công quốc gia, bảo đảm đến tháng 12/2022 tích hợp 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 của tỉnh. Ưu tiên tích hợp các dịch vụ công thiết yếu theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 và Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÁC MẶT CÔNG TÁC

1. Nhiệm vụ hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến dân cư

- Sở Tư pháp tỉnh đã phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan thực hiện việc rà soát, đối chiếu, cập nhật đồng bộ dữ liệu trong phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung với dữ liệu về dân cư; hoàn thành tích hợp, cung cấp các thủ tục hành chính thiết yếu trong lĩnh vực hộ tịch.

- Các cơ quan tiếp tục thực hiện tốt quy trình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh: Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giao thông vận tải, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Xây dựng, Sở Lao động - TBXH, Sở Văn hóa - TTDL, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Công thương và Ban Quản lý khu kinh tế.

2. Tiến độ thực hiện 25 dịch vụ công thiết yếu liên quan đến người dân trên môi trường điện tử

* Hiện tại Công an cấp tỉnh triển khai 5/11 dịch vụ công ở mức độ 3, 4; cấp huyện và Công an cấp xã đã triển khai thực hiện 7/11 dịch vụ công ở mức độ 2 (*Cấp huyện 02 dịch vụ: cấp CCCD, cấp giấy chứng nhận ngành nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT; cấp xã: xác nhận số CMND, đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú, đăng ký lưu trú; khai báo tạm vắng*). Tổng số hồ sơ tiếp nhận trong tháng 2.343 hồ sơ; đã giải quyết 2.306 hồ sơ, cấp hồ sơ định danh điện tử 15.843 hồ sơ (*số liệu tính từ 15/5/2022 đến 20/6/2022*). Tiếp tục phối hợp với Sở Tư pháp hướng dẫn, đôn đốc việc rà soát, cập nhật, đồng bộ và làm sạch dữ liệu dân cư đảm bảo “*đúng, đủ, sạch, sống*”.

* Kết quả triển khai 14 dịch vụ công của các Sở, ngành:

- Sở Tư pháp:

+ Đã phối hợp với Trung tâm PVHCC tỉnh tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1080/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực hộ tịch của ngành Tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Giang và Quyết định số 1123/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực luật sư và lý lịch tư pháp áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Giang. Kịp thời thực hiện dịch vụ công cấp Phiếu Lý lịch tư pháp trên môi trường điện tử 22 hồ sơ.

+ Đến ngày 15/7/2022 Sở Tư pháp đã phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hoàn thành tích hợp, cung cấp các thủ tục hành chính thiết yếu trong lĩnh vực hộ

tịch (đăng ký khai sinh, khai tử, kết hôn thi điểm tại phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang) trên Cổng dịch vụ công cấp tỉnh; thực hiện kết nối liên thông dữ liệu giữa Cổng dịch vụ công/Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh với Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử.

- Sở Lao động – TBXH:

+ Duy trì thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC tại phần mềm Bảo hiểm thất nghiệp và trên Cổng dịch vụ công Quốc gia. **Kết quả:** Từ ngày 08/6/2022 đến ngày 12/7/2022 đã tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC “Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp” như sau: Tổng số hồ sơ tiếp nhận qua Cổng dịch vụ công Quốc gia: 22. Tổng số hồ sơ được giải quyết: 22 (đúng hạn: 22, quá hạn: 0). **100% kết quả giải quyết hồ sơ TTHC được ký số.** Đã thực hiện tiếp nhận và giải quyết đầy đủ, kịp thời, không có trường hợp bỏ sót hoặc giải quyết chậm.

+ Việc công bố, cập nhật TTHC được thực hiện đảm bảo kịp thời, đầy đủ theo đúng quy định. Trong tháng, Sở đã thực hiện rà soát, tham mưu UBND tỉnh công bố mới 09 TTHC; sửa đổi, bổ sung 15 TTHC và bãi bỏ 05 TTHC thuộc lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp, lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Giang. Đến nay, TTHC của ngành đã được tái cấu trúc quy trình, kỹ thuật chuẩn hoá quy trình, biểu mẫu điện tử thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến là 161/227 TTHC, đạt 71% (cấp tỉnh: 99/161 TTHC, đạt 61,5%; cấp huyện: 18/21 TTHC, đạt 88,7%; cấp xã: 44/45 TTHC, đạt 97,8%). Duy trì tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Quốc gia, cổng dịch vụ công của tỉnh đối với 06 TTHC, đạt 100%. Các TTHC được cập nhật lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh; Cổng dịch vụ công của tỉnh và Trang thông tin điện tử của Sở. **Kết quả:** tiếp nhận qua cổng dịch vụ công tỉnh: 12 hồ sơ.

- **Bảo hiểm xã hội:** Ban hành công văn số 1148/BHXH-CNTT ngày 14/7/2022 hướng dẫn triển khai một số nội dung thuộc đề án 06 như: đăng ký tài khoản dịch vụ công, đăng ký tài khoản định danh điện tử, tổ chức triển khai thu thập mã CCCD để đồng bộ cơ sở dữ liệu thẻ BHYT với cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư. Từ các bước triển khai trên, kết quả thực hiện đến tháng 7/2022 như sau:

+ Tính đến ngày 18/7/2022, tỉnh Hà Giang đã có 190.760 người có thẻ BHYT được đồng bộ với CSDL Quốc gia về Dân cư. Hiện tại đang tiếp tục bổ sung và đồng bộ các dữ liệu từ nhiều nguồn khác nhau để sẵn sàng đồng bộ thông tin thẻ BHYT cho người dân được cấp CCCD gắn chip.

+ Đã có 1496 lượt người đi khám, chữa bệnh BHYT bằng thẻ CCCD gắn chip thành công, có 109/213 cơ sở khám chữa bệnh BHYT có bệnh nhân đến khám chữa bệnh bằng thẻ CCCD.

+ Tồn tại, vướng mắc: Còn khoảng 78% người tham gia BHYT chưa được đồng bộ thông tin với CSDL Quốc gia về Dân cư. Bước đầu triển khai khám chữa bệnh bằng CCCD gắn chip chưa đạt được kết quả cao.

- **Sở Thông tin và Truyền thông:** Thực hiện rà soát, bổ sung triển khai hoàn thiện các thành phần công nghệ thông tin thiết yếu theo hướng dẫn tại văn bản số

1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông, các nội dung bao gồm:

+ Hiệu chỉnh chức năng, bổ sung tính năng để điều chỉnh việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

+ Hoàn thiện mô hình tham chiếu hệ thống thông tin giải quyết TTHC với 08 thành phần nội dung gồm: (1) An toàn cho thiết bị đầu cuối; (2) An toàn lớp mạng; (3) An toàn lớp ứng dụng; (4) Bảo vệ dữ liệu; (5) Giải pháp định hướng phát triển theo hình thức cung cấp dịch vụ; (6) Trình duyệt; (7) Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; (8) Nền tảng điện toán đám mây phục vụ chính phủ điện tử.

+ Đảm bảo phương án, thiết bị an toàn thông tin mạng cấp độ 3 cho hệ thống kết nối CSDL dân cư, bao gồm: Firewall; Tường lửa, hệ thống IPS; SAN, EDR; internet dự phòng...

+ Bổ sung chức năng, tính năng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tuân thủ các tiêu chí tại Thông tư số 22/2019/TT-BTTTT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về chức năng, tính năng kỹ thuật công dịch vụ công trực tuyến và hệ thống một cửa điện tử tỉnh.

+ Đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn, kỹ thuật định mức phục vụ triển khai Đề án 06, hoàn thành việc kết nối thử nghiệm với CSDL quốc gia về dân cư qua Nền tảng tích hợp dữ liệu quốc gia (NDXP) và Nền tảng chia sẻ, tích hợp dữ liệu cấp tỉnh (LGSP).

+ **Sở Giáo dục & Đào tạo:** Tiếp tục tham mưu thực hiện rà soát, xây dựng và trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hoá của ngành Giáo dục và Đào tạo áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Giang và thực hiện tái cấu trúc quy trình, chuẩn hoá quy trình, biểu mẫu điện tử thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến 5 (thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 là 15/132 TTHC, đạt 11,3% (cấp tỉnh: 10/82 TTHC; cấp huyện: 1/34 TTHC).

- **Sở Kế hoạch và Đầu tư:** Ngày 12/7/2022, Sở Kế hoạch và Đầu tư có văn bản số 1477/SKHĐT-QLĐTC Báo cáo UBND tỉnh về tham mưu bố trí vốn triển khai thực hiện Đề án 06/CP. Tổng số kinh phí dự để triển khai thực hiện Đề án số 06 giai đoạn 2022- 2025 trên địa bàn tỉnh: 57,2 tỷ đồng. Trong đó: Công nghệ thông tin thiết yếu khai Đề án 06/CP: 34 tỷ đồng; Đảm bảo hạ tầng CNTT và tuyên truyền thực hiện triển khai Đề án 06/CP: 21,2 tỷ đồng; dự kiến kinh phí dịch vụ công trực tuyến thuộc dự án công nghệ thông tin liên quan đến sử dụng thông tin kết nối, chia sẻ dữ liệu về dân cư: 02 tỷ đồng (dự án đang triển khai thực hiện và được UBND tỉnh giao kinh phí tại quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 01/4/2022 về việc phân bổ kinh phí thực hiện chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin năm 2022).

+ Báo cáo kết quả triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Hà Giang theo công văn số 190/TCTĐA-NCPC ngày 06/7/2022 của Tổ công tác Đề án 06.

+ Thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư

với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp theo văn bản số 132/ĐKKDTHHT ngày 27/6/2022 của Cục Quản lý ĐKKD, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

+ Tiếp tục thực hiện rà soát, cập nhật, chuẩn hóa, đơn giản hóa danh mục tài liệu, hồ sơ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết. Đảm bảo 100% thủ tục hành chính của Sở được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

+ Cập nhật các quy định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và phát triển kinh tế xã hội.

- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: Tính đến thời điểm ngày 19/7/2022: số TTHC có hiệu lực áp dụng trên địa bàn tỉnh: 1.955 TTHC (*trong đó: Cấp tỉnh 1.538 TTHC, cấp huyện 243 TTHC, cấp xã 145 TTHC, 3 cấp 29 TTHC*). Ngoài ra, 423 TTHC được rút ngắn 30% thời gian giải quyết so với quy định; 1.822 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh được giải quyết theo cơ chế “một cửa”; 706 TTHC có quy định liên thông được phê duyệt quy trình liên thông; Cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho 1.562 TTHC cung cấp DVC trực tuyến mức độ 4, đạt 79,90% so với tổng số TTHC; 152 TTHC cung cấp DVC trực tuyến mức độ 3, đạt 7,77% so với tổng số TTHC, vượt chỉ tiêu Chính phủ giao năm 2022 tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 là 17,67% và đạt 100% TTHC so với tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp DVC trực tuyến mức độ 4 theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 24/8/2021.

3. Công tác tuyên truyền

Tiếp tục tổ chức tuyên truyền Đề án 06/CP, định danh xác thực điện tử và các dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Hà Giang theo Công văn 161/TCTĐA06-NCPC ngày 14/6/2022 của tổ công tác Đề án 06/CP. Công thông tin điện tử, các Sở, ban, ngành, chính quyền địa phương các cấp đã chỉ đạo thực hiện công tác tuyên truyền với nhiều hình thức khác nhau để cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân hiểu rõ ý nghĩa về Đề án 06/CP, đặc biệt việc triển khai giải quyết các thủ tục hành chính qua Cổng dịch vụ công quốc gia mức độ 3, mức độ 4. Các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện đều tổ chức tuyên truyền tầm quan trọng của Đề án 06, Công tác thu nhận hồ sơ cấp Căn cước công dân và định danh điện tử trên địa bàn bằng nhiều hình thức như trên hệ thống loa truyền thanh, buổi họp, sinh hoạt thôn, tổ dân phố, phát tờ rơi. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện còn có những khó khăn vướng mắc: Một bộ phận người dân còn hạn chế về việc sử dụng thiết bị công nghệ thông tin, nên việc hướng dẫn người dân còn nhiều khó khăn mất thời gian, hiệu quả chưa cao.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

Một số Sở, ngành đã bám sát nhiệm vụ tại Đề án 06, các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Tổ công tác tỉnh, bước đầu đạt được một số kết quả đáng ghi nhận, như: *Công an tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh; Sở Tư pháp; Cục Thuế tỉnh; Bảo hiểm xã hội tỉnh.*

Hệ thống trang thiết bị, nguồn nhân lực phục vụ triển khai Đề án 06/CP đã được một số Sở, ngành quan tâm, do đó quá trình triển khai cơ bản đáp ứng yêu cầu, như: Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở Lao động- Thương binh và xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông, Ngân hàng Nhà nước...

Trong tháng 7/2022 công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là các sở, ban, ngành cấp tỉnh tiếp tục có bước tiến bộ đáng kể. Đặc biệt, trong tháng tiếp tục triển khai giải quyết TTHC theo phương án “5 tại chỗ”, tất cả các khâu gồm: tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, phê duyệt, đóng dấu và trả kết quả đều được thực hiện theo hình thức số hóa hồ sơ, giấy tờ để tạo hồ sơ điện tử gửi qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC về cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc ký số của cơ quan có thẩm quyền để gửi đến cơ quan liên thông giải quyết, phối hợp giải quyết, không thực hiện gửi hồ sơ giấy góp phần đẩy mạnh nâng cao chất lượng phục vụ, tăng cường sự minh bạch, khách quan trong giải quyết TTHC, rút ngắn quy trình giải quyết thủ tục, thời gian, chi phí cho tổ chức, cá nhân và cơ quan nhà nước khi giải quyết TTHC.

2. Khó khăn

- Hạ tầng trang thiết bị tại cấp xã, phường, thị trấn còn nhiều đơn vị máy tính, máy in, máy scan còn cũ, cấu hình thấp.

- Trình độ sử dụng Công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính của một số cán bộ còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu.

- Trong quá trình thành lập Tổ công tác triển khai Đề án 06 tại cấp thôn, tổ dân phố gặp rất nhiều khó khăn trong việc lựa chọn nhân sự có hiểu biết về công nghệ, có khả năng tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số.

- Mặt khác, hệ thống đường truyền Cơ sở DLQGVDC đã được kết nối thống nhất từ Bộ Công an đến Công an cấp xã, tuy nhiên trong quá trình vận hành, sử dụng đường truyền về đến Công an cấp xã vẫn còn hiện tượng mất kết nối (*nguyên nhân chủ yếu do hạ tầng đường truyền*) gây ảnh hưởng không nhỏ đến công tác vận hành và sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu về dân cư.

- Việc đồng bộ dữ liệu của một số ban, ngành, cơ quan chưa được đồng bộ hoặc đã được đồng bộ nhưng đạt tỉ lệ thấp cũng gây khó khăn không nhỏ trong công tác.

- Việc thanh toán trực tuyến khi thực hiện dịch vụ công còn một số khó khăn, vướng mắc, nhất là trường hợp trả lại kinh phí cho người dân khi thủ tục không thực hiện được.

- Chưa có hướng dẫn cụ thể về sử dụng kinh phí triển khai Đề án số 06/CP trên địa bàn tỉnh và kinh phí hoạt động của Tổ công tác các cấp nên còn gặp nhiều khó khăn.

- Thông tin định danh cá nhân của người tham gia BHXH, BHYT và cơ sở dữ liệu CCCD chưa đồng nhất nên gây khó khăn trong việc đồng bộ dữ liệu (Bảo hiểm xã hội tỉnh)

- Sự đồng bộ và phù hợp của các quy định pháp lý hiện hành liên quan về giao dịch điện tử, chữ ký, chứng từ điện tử, việc định danh và xác thực khách hàng điện tử, việc chia sẻ dữ liệu và bảo mật thông tin khách hàng, quy trình nghiệp vụ... với thực tiễn ứng dụng công nghệ số trong hoạt động ngân hàng; sự đồng bộ và chuẩn hóa các cơ sở hạ tầng kỹ thuật nhằm tạo thuận lợi cho kết nối liên thông, tích hợp liên mạch giữa ngành ngân hàng với các ngành, lĩnh vực khác để hình thành hệ sinh thái số, cung ứng dịch vụ đa tiện ích cho khách hàng (Ngân hàng Nhà nước).

- Thông tin về dữ liệu tiêm chủng của người dân không đầy đủ, hạ tầng mạng, máy tính của các Trạm y tế, các cơ sở tiêm chủng còn yếu, khả năng tiếp cận CNTT của các cán bộ còn hạn chế; sự phối hợp với các đơn vị tiêm chủng, các cơ sở y tế với Công an các cấp trong việc làm sạch dữ liệu còn hạn chế, chưa thống nhất dẫn đến dữ liệu tiêm chủng còn sai, chưa đúng, đủ thông tin còn nhiều; hệ thống tiêm chủng còn chậm, treo, không xử lý được (Sở Y tế).

- Việc khai thác các ứng dụng CNTT, phần mềm chưa phát huy hết hiệu quả đối với một số cơ quan, đơn vị. Tỷ lệ ứng dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 chưa cao; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông: Việc thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích đã được tuyên truyền, khuyến khích đến người dân, tổ chức nhưng kết quả chưa cao do tâm lý muốn gửi hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp; cán bộ tiếp nhận hồ sơ vẫn còn lúng túng, chưa nắm được các bước thực hiện tiếp nhận thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công; điều kiện cơ sở vật chất phục vụ nhiệm vụ đang còn hạn chế, nhất là ở những địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế khó khăn (máy vi tính có kết nối internet, máy scan...); Phần mềm hệ thống xử lý đôi khi còn chậm, gặp lỗi không thể truy cập. Một số lĩnh vực thuộc ngành tư pháp quản lý bị cấu hình luồng xử lý chưa phù hợp, công chức thực hiện không thể xử lý trên hệ thống dẫn đến hồ sơ chậm, quá hạn (bị treo hồ sơ); đối với phần mềm hộ tịch dùng chung: Đôi khi hệ thống không thể truy cập, lỗi hệ thống; một số trường hợp đăng ký khai sinh xong thời gian chờ cấp số định danh chậm khiến hồ sơ không được gửi sang cơ quan Bảo hiểm để cấp thẻ.

IV. NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. **Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền** Đề án số 06/CP, trong đó, tập trung tuyên truyền về lợi ích thiết thực của việc giải quyết thủ tục hành chính mức độ 3, 4 qua Cổng dịch vụ công quốc gia bằng nhiều hình thức thiết thực nhất (*qua báo chí; Truyền hình – Truyền thanh; các trang mạng xã hội; đặc biệt chú trọng tuyên truyền trực tiếp thông qua các hoạt động tại Trung tâm hành chính công tỉnh, Bộ phận một cửa các cấp...*) để cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân hiểu, dễ dàng thực hiện. Bên cạnh đó, tăng cường công tác tuyên truyền để nhân dân tham gia đăng ký định danh điện tử thông qua cấp Căn cước công dân và thực hiện trên ứng dụng VNEID.

2. Tập trung hoàn thành việc tập huấn cho cán bộ làm công tác Tư pháp hộ tịch quy trình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đăng ký qua Cổng dịch vụ công quốc gia đối với các dịch vụ công thiết yếu trong lĩnh vực hộ tịch (*đăng ký khai sinh, đăng ký kết hôn, đăng ký khai tử*) và thủ tục hành chính liên thông: đăng ký khai sinh - cấp

thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi - đăng ký thường trú; đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí.

3. Tiếp tục thực hiện công tác “làm sạch” dữ liệu tiêm chủng Covid-19 và triển khai ký xác nhận “Hộ chiếu vắc xin”. Triển khai hiệu quả Công văn số 931/BYT-BH ngày 28/02/2022 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn triển khai thí điểm KCB BHYT bằng Căn cước công dân gắn chíp.

4. Tiếp tục thực hiện quyết liệt công tác cấp Căn cước công dân kết hợp cấp định danh điện tử, hoàn thành chỉ tiêu theo đúng quy định của Bộ Công an. Tiếp tục làm sạch dữ liệu thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

5. Xây dựng Kế hoạch kiểm tra, đôn đốc việc triển khai nhiệm vụ tại Đề án số 06/CP, Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 18/2/2022 của UBND tỉnh; ban hành văn bản phân công nhiệm vụ cụ thể thành viên Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP.

6. Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong quá trình xây dựng và vận hành, khai thác cơ sở dữ liệu, ứng dụng công nghệ thông tin bảo đảm mọi dự án công nghệ thông tin khi triển khai phải có cấu phần tương xứng về an ninh mạng, an toàn thông tin mạng.

Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh Hà Giang trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Bộ Công an (Cục CSQLHC về TTXH);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Thành viên TCTĐA06 tỉnh;
- Phòng CSQLHC về TTXH-CAT;
- Vnptioffice;
- Lưu: VT, NPCP, CAT. *W*

TỔ TRƯỞNG



CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Văn Sơn

